

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM

Số: 1723/VICEM-QLDA

V/v sửa chữa công, hàng rào bảo vệ khu đất lô
10-E6 Phạm Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2024

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các Nhà cung cấp sản phẩm và dịch vụ

Căn cứ Kế hoạch lựa chọn Nhà cung cấp gói mua sắm “Sửa chữa công, hàng rào bảo vệ khu đất lô 10-E6 Phạm Hùng” số 131/QLDA-KH ngày 22/10/2024 đã được Lãnh đạo VICEM phê duyệt.

Hiện nay Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM) đang có nhu cầu và mời Nhà cung cấp tham gia gói mua sắm “Sửa chữa công, hàng rào bảo vệ khu đất lô 10-E6 Phạm Hùng”. Kính mời Nhà cung cấp tham gia chào giá cho gói mua sắm nêu trên và gửi Hồ sơ chào giá về Ban Quản lý dự án VICEM, số 228 Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội trước 15h ngày 25/10/2024. Thư chào giá sẽ được mở lúc 15h30' ngày 25/10/2024.

Các nội dung yêu cầu Nhà cung cấp phải chuẩn bị trong Hồ sơ chào giá được nêu chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo văn bản này.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD VICEM (đề b/c);
- Lưu: VT, Ban QLDA

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY
XI MĂNG
VIỆT NAM.
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Thanh Tùng

PHỤ LỤC SỐ 01: NỘI DUNG YÊU CẦU

1. Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

1.1. Tính hợp lệ của Thư chào giá:

- Thư chào giá do Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp ký tên, đóng dấu; thời gian ký phải phù hợp với thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà cung cấp; không đề xuất các giá chào giá khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho bên mời chào giá. Đối với liên danh nhà cung cấp, thư chào giá phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có) hoặc thành viên được phân công thay mặt liên danh ký thư chào giá theo phân công trách nhiệm trong văn bản thỏa thuận liên danh.

- Thời gian hiệu lực của Thư chào giá: ≥ 45 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá;

- Số lượng Thư chào giá: 01 Thư chào giá;

- Bản gốc Thư chào giá: 01 bản gốc Thư chào giá.

Khuyến khích Nhà cung cấp đề xuất các điều kiện ưu đãi hơn so với các điều khoản nêu trong Thư mời chào giá và dự thảo Hợp đồng (*Theo Mẫu số 2*).

1.2. Năng lực, kinh nghiệm:

- Có Giấy đăng ký thành lập doanh nghiệp hoặc giấy phép kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cấp, trong đó có ngành nghề thi công xây dựng (Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và/hoặc có đăng ký kinh doanh trên cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với tình trạng đang hoạt động);

- Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm và năng lực trong lĩnh vực thi công, sửa chữa bảo trì các công trình xây dựng dân dụng hoặc công nghiệp.

- Hạch toán tài chính độc lập: Nhà cung cấp phải nộp Báo cáo tài chính theo quy định hiện hành trong 03 năm 2021, 2022, 2023 để chứng minh;

- Có doanh thu bình quân trong 03 năm 2021, 2022, 2023 tối thiểu 330 triệu đồng và trong năm gần nhất (2023) phải có lãi;

- Có bản giới thiệu hồ sơ năng lực, kinh nghiệm Công ty (*Yêu cầu nhà cung cấp tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn về hồ sơ năng lực, trong đó: Phải có bảng kê khai các công việc tương tự đã hoàn thành và kèm theo ít nhất 01 Hợp đồng đã thực hiện trong lĩnh vực thi công, sửa chữa bảo trì các công trình dân dụng, công nghiệp, giá trị hợp đồng này tối thiểu ≥ 150 triệu đồng; Phải có bảng kê khai các nhân sự chủ chốt và kèm theo bằng cấp, hợp đồng lao động của tối thiểu 01 kỹ sư xây dựng*).

1.3. Kỹ thuật:

- Có bản cam kết đối với các vật tư vật liệu do nhà thầu cung cấp để đưa vào thi công tại công trường phải đảm bảo mới 100%;

01
TỔ
ÔN
KI M
IẾT
VH PH

- Có thuyết minh giải pháp thi công đối với công tác bê tông, gia công lắp dựng trụ công, công thép và hàng rào, di dời container; chịu trách nhiệm về an toàn lao động trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Thời gian bảo hành công trình 12 tháng.

1.4. Thanh toán và Tiến độ:

a) Thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng

- Thanh toán: Thanh toán 100% toàn bộ giá trị của hợp đồng sau khi Bên B hoàn thành sửa chữa các công việc nêu trên, có Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản qua ngân hàng.

b) Tiến độ thực hiện hợp đồng: 30 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

2. Phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá thư chào giá:

STT	Nội dung	Tiêu chí đánh giá
2.1	Yêu cầu về tính hợp lệ của Thư chào giá	
-	Chữ ký trong Thư chào giá do Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp ký tên, đóng dấu (Trường hợp ủy quyền ký tên, đóng dấu phải kèm văn bản ủy quyền); thời gian ký phải phù hợp với thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà cung cấp; không đề xuất các giá chào giá khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho bên mời chào giá. Đối với liên danh nhà cung cấp, thư chào giá phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có) hoặc thành viên được phân công thay mặt liên danh ký thư chào giá theo phân công trách nhiệm trong văn bản thỏa thuận liên danh/Không đáp ứng.	Đạt/Không đạt
-	Số lượng Thư chào giá: 01 Thư chào giá/Không đáp ứng.	Đạt/Không đạt
-	Bản gốc Thư chào giá: Có 01 bản gốc Thư chào giá/Không đáp ứng.	Đạt/Không đạt
-	Thời gian hiệu lực của Thư chào giá: ≥ 45 Ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá/Không đáp ứng.	Đạt/Không đạt
2.2	Yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, tài chính	
-	Có Giấy đăng ký thành lập doanh nghiệp hoặc giấy phép kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cấp, trong đó có ngành nghề thi công xây dựng (Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và/hoặc có đăng ký kinh doanh trên cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với tình trạng đang hoạt động)/Không đáp ứng.	Đạt/Không đạt

-	Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm và năng lực trong lĩnh vực thi công, sửa chữa các công trình xây dựng dân dụng hoặc công nghiệp/Không đáp ứng.	Đạt/Không đạt
-	Có doanh thu bình quân trong 03 năm 2021, 2022, 2023 tối thiểu 330 triệu đồng và trong năm gần nhất (2023) phải có lãi/Không đáp ứng.	Đạt/Không đạt
-	Hạch toán tài chính độc lập: Nhà cung cấp phải nộp Báo cáo tài chính theo quy định hiện hành trong 03 năm 2021, 2022, 2023 để chứng minh/Không đáp ứng.	Đạt/Không đạt
-	Có bản giới thiệu hồ sơ năng lực, kinh nghiệm Công ty (<i>Yêu cầu nhà cung cấp tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn về hồ sơ năng lực, trong đó: Phải có bảng kê khai các công việc tương tự đã hoàn thành và kèm theo ít nhất 01 Hợp đồng đã thực hiện trong lĩnh vực thi công, sửa chữa bảo trì các công trình dân dụng, công nghiệp, giá trị hợp đồng này tối thiểu \geq 150 triệu đồng; Phải có bảng kê khai các nhân sự chủ chốt và kèm theo bằng cấp, hợp đồng lao động của tối thiểu 01 kỹ sư xây dựng</i>)/Không có hoặc không đáp ứng.	Đạt/Không đạt
2.3	Yêu cầu về kỹ thuật	
	<ul style="list-style-type: none"> - Có bản cam kết đối với các vật tư vật liệu do nhà thầu cung cấp để đưa vào thi công tại công trường phải đảm bảo mới 100%; - Có thuyết minh giải pháp thi công đối với công tác bê tông, gia công lắp dựng trụ công, công thép và hàng rào, di dời container; chịu trách nhiệm về an toàn lao động trong quá trình thực hiện hợp đồng. - Thời gian bảo hành công trình 12 tháng. /Không có hoặc Không đáp ứng.	Đạt/Không đạt
2.4	Yêu cầu về Thanh toán và Tiến độ	
-	Thực hiện các điều kiện thanh toán tại Mục 8.4.1/Không đáp ứng.	Đạt/Không đạt
-	Tiến độ thực hiện hợp đồng: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực/Không đáp ứng.	Đạt/Không đạt

Nhà cung cấp được đánh giá là Đạt khi các tiêu chuẩn 2.1; 2.2; 2.3; 2.4 được đánh giá là đạt và được chuyển sang bước đánh giá về giá chào.

*** Xác định giá chào**

- So sánh giá chào của các thư chào giá được đánh giá Đạt về yêu cầu kỹ thuật và thương mại để xác định thư chào giá có giá chào thấp nhất và xếp hạng nhà cung cấp.

- Hồ sơ chào giá có giá thấp nhất và không vượt giá gói mua sắm được duyệt được xếp hạng thứ nhất và được mời vào thương thảo hợp đồng.

THƯ CHÀO GIÁ

Hà Nội, ngàytháng.....năm 2024

Kính gửi: Tổng công ty Xi măng Việt Nam

Địa chỉ: Số 228 Lê Duẩn, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Sau khi nghiên cứu thư mời chào giá mà chúng tôi đã nhận được, Chúng tôi(*Ghi tên nhà cung cấp*), cam kết thực hiện gói mua sắm “Sửa chữa công, hàng rào bảo vệ khu đất lô 10-E6 Phạm Hùng” theo đúng yêu cầu của thư mời chào giá với tổng số tiền là.....đồng (*Bằng chữ:.....*) cùng với biểu giá kèm theo (*Mẫu 03*).

Giá trị gói mua sắm trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT).

Nếu hồ sơ của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được ghi trong hợp đồng và các điều kiện thanh toán.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian.....ngày (*ghi số ngày*), kể từ.....giờ.....phút, ngày tháng năm 2024.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*)

DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

Số: /2024/HĐKT

Gói mua sắm “Sửa chữa cống, hàng rào bảo vệ khu đất lô 10-E6 Phạm Hùng”

- Căn cứ vào Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015;

- Căn cứ Quyết định số/QĐ-VICEM ngày/...../2024 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp cho gói mua sắm: “Sửa chữa cống, hàng rào bảo vệ khu đất lô 10-E6 Phạm Hùng”;

- Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng ngày/...../2024;

- Căn cứ vào nhu cầu của Tổng công ty Xi măng Việt Nam và khả năng cung cấp của,

Hôm nay, ngày tháng năm 2024, tại Tổng công ty Xi măng Việt Nam, chúng tôi gồm có:

BÊN A: TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM

Đại diện : Ông Nguyễn Thanh Tùng - Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Địa chỉ : Số 228 Lê Duẩn, P. Trung Phụng, Q. Đống Đa - Thành phố Hà Nội.

Điện thoại : 024.3851 2425

Fax: 024.3851 2778

Tài khoản số: 2220366666 Tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thanh Xuân - Hà Nội.

Mã số thuế : 0100106320

BÊN B:

Đại diện :

Chức vụ:

Địa chỉ :

Điện thoại :

Fax:

Tài khoản số:

Mã số thuế :

Sau khi đàm phán, hai bên đã thoả thuận và thống nhất ký kết hợp đồng gói mua sắm “Sửa chữa cống, hàng rào bảo vệ khu đất lô 10-E6 Phạm Hùng” với các điều khoản như sau:

Điều 1. Nội dung công việc

Bên A giao và Bên B nhận để thực hiện các công việc: “Sửa chữa cống, hàng rào bảo vệ khu đất lô 10-E6 Phạm Hùng”, khối lượng công việc, yêu cầu kỹ thuật theo Phụ lục hợp đồng số 01 kèm theo hợp đồng này.



Bên B phải có trách nhiệm thực hiện công việc trên được đảm bảo chất lượng, tiến độ, giá cả, an toàn và các thỏa thuận khác trong Hợp đồng. Các công việc cụ thể Bên B phải thực hiện bao gồm:

1. Tiếp nhận, quản lý mặt bằng;
2. Cung cấp vật tư vật liệu, nhân lực, máy móc thiết bị để thi công theo Hợp đồng;
3. Thực hiện công việc tuân thủ quy định hiện hành;
4. Xử lý, khắc phục các sai sót, khiếm khuyết về chất lượng trong quá trình thi công xây dựng (nếu có);
5. Thực hiện và chịu trách nhiệm về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường và an ninh trật tự trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục hợp đồng số 01. Phạm vi công việc và Biểu giá Hợp đồng)

Điều 2. Thành phần của hợp đồng

Thành phần của hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện Hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp;
4. Hồ sơ chào giá và các văn bản pháp lý liên quan của Bên B trúng chào giá (nếu có);
5. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

3.1. Giá trị hợp đồng

- Giá trị Hợp đồng là VNĐ (Đã bao gồm VAT 8%) *(Bảng chữ:...)*.
- Giá trên đã bao gồm thuế VAT, phí, toàn bộ các chi phí để thực hiện nghĩa vụ hợp đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục hợp đồng số 01. Phạm vi công việc và Biểu giá Hợp đồng)

3.2. Phương thức thanh toán

3.2.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

3.2.2. Tạm ứng, thanh toán:

- Tạm ứng: Không áp dụng.
- Thanh toán: Sau khi Bên B hoàn thành công việc của Hợp đồng, Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 100% giá trị của hợp đồng trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi Bên A nhận đủ các hồ sơ sau:
 - + Văn bản đề nghị thanh toán của Bên B;
 - + Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng được các bên ký xác nhận;
 - + Bảng tính giá trị khối lượng hoàn thành;

+ Văn bản cam kết về trách nhiệm bảo hành của Bên B theo Khoản 2, Điều 10 của Hợp đồng;

+ Hóa đơn giá trị gia tăng.

Điều 4. Loại hợp đồng

Hợp đồng trọn gói.

Điều 5. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.

Điều 6. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong trường hợp Bên A có yêu cầu thay đổi, điều chỉnh khối lượng công việc nêu tại Điều 1 của Hợp đồng.

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

3. Trong trường hợp phải bổ sung khối lượng theo yêu cầu của Bên A thì tiến độ hợp đồng cũng được đàm phán gia hạn tương ứng (nếu cần).

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Bên A

1. Bên A có quyền giám sát, kiểm tra việc thực hiện hợp đồng này theo nội dung và điều khoản đã ký.

2. Cung cấp cho Bên B các thông tin liên quan đến việc thực hiện gói mua sắm.

3. Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Khoản 3.2, Điều 3 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong Hợp đồng.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Bên B

1. Yêu cầu Bên A thanh toán theo quy định tại Khoản 3.2, Điều 3 của Hợp đồng;

2. Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại vật tư, vật liệu và thực hiện đầy đủ công việc theo nghĩa vụ, trách nhiệm của Hợp đồng;

3. Bàn giao sản phẩm đúng số lượng, chất lượng, thời gian mà hai bên đã thống nhất;

4. Trách nhiệm của Bên B đối với các sai sót

a) Bằng kinh phí của mình Bên B phải:

Hoàn thành các công việc còn tồn đọng vào ngày đã nêu trong biên bản nghiệm thu, bàn giao trong khoảng thời gian hợp lý mà Bên A yêu cầu nhưng đảm bảo không vượt quá khoảng thời gian thực hiện các công việc còn tồn đọng đó quy định trong Hợp đồng.

b) Trường hợp không sửa chữa được sai sót:

- Nếu Bên B không sửa chữa được các sai sót hay hư hỏng trong khoảng thời gian hợp lý, Bên A hoặc đại diện của Bên A có thể ấn định ngày để sửa chữa các sai sót hay hư hỏng và thông báo cho Bên B biết về ngày này.

- Nếu Bên B không sửa chữa được các sai sót hay hư hỏng vào ngày đã được thông báo, Bên A có thể: tự tiến hành công việc hoặc thuê người khác sửa chữa và Bên B phải chịu mọi chi phí, Bên B sẽ không phải chịu trách nhiệm về công việc sửa chữa nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tiếp tục nghĩa vụ của mình đối với công việc theo Hợp đồng.

c) Nếu sai sót hoặc hư hỏng dẫn đến việc Bên A không sử dụng được theo mục đích đã định thì Bên A sẽ chấm dứt Hợp đồng; khi đó, Bên B sẽ phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Bên A theo Hợp đồng và theo các quy định pháp luật.

5. Bên B có trách nhiệm thực hiện các nội dung liên quan khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 9. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt Hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo Hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong Hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác theo quy định pháp luật hiện hành (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt Hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với Bên B khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt Hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 10. Bảo hiểm và bảo hành

1. Bảo hiểm

Bên B chịu trách nhiệm mua bảo hiểm đối với các sản phẩm chưa được nghiệm thu, thiết bị thi công, vật tư vật liệu, con người do mình quản lý, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ 3 cho rủi ro của Bên B.

2. Bảo hành

Bên B phải:

- Thực hiện việc bảo hành công trình trong thời gian 12 tháng kể từ ngày hai bên ký kết Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; Bên B có văn bản cam kết gửi cho Bên A về trách nhiệm trong thời gian bảo hành công trình, Bên B sẽ khắc phục, sửa chữa các hư hỏng, khiếm khuyết có thể xảy ra trong quá trình sử dụng công trình bằng chi phí của Bên B.

- Hết thời gian bảo hành, hai bên ký biên bản xác nhận hết thời hạn bảo hành công trình để làm cơ sở thanh lý hợp đồng.

Điều 11. Rủi ro và Bất khả kháng

1. Rủi ro và bất khả kháng

a) Rủi ro là nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực đến việc thực hiện Hợp đồng.

b) Bất khả kháng là một sự kiện rủi ro không thể chống đỡ nổi khi nó xảy ra và không thể lường trước khi ký kết Hợp đồng như: động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất hay hoạt động núi lửa, chiến tranh, dịch bệnh.

c) Khi một bên bị rơi vào tình trạng bất khả kháng, thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trong thời gian sớm nhất có thể.

2. Hậu quả của các rủi ro

Nếu và trong chừng mực nào đó mọi rủi ro được liệt kê trong Khoản 1, Điều 11 của Hợp đồng này dẫn đến mất mát hay hư hỏng cho công trình, bất động sản, vật tư thiết bị hay các tài liệu của Bên B, thì Bên B phải ngay lập tức gửi thông báo cho Bên A và sửa chữa sự mất mát và hư hỏng trong phạm vi Bên A yêu cầu.

3. Thông báo về bất khả kháng

a) Khi một bên gặp tình trạng bất khả kháng thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trong thời gian sớm nhất, trong thông báo phải nêu rõ các nghĩa vụ, công việc liên quan đến hậu quả của bất khả kháng;

b) Bên thông báo được miễn thực hiện công việc thuộc trách nhiệm của mình trong thời gian xảy ra bất khả kháng ảnh hưởng đến công việc theo nghĩa vụ Hợp đồng.

Điều 12. Phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại

1. Nếu Bên B vi phạm về thời gian thực hiện Hợp đồng mà không do sự kiện bất khả kháng hoặc không do lỗi của Bên A gây ra, Bên B sẽ chịu phạt 3% giá hợp đồng cho một tuần chậm trễ. Tổng giá trị phạt không quá 12% giá trị phần hợp đồng.

2. Nếu Bên B vi phạm chất lượng theo quy định tại hợp đồng này cũng như theo các quy định hiện hành thì Bên B phải thực hiện lại việc cung cấp, lắp đặt hàng hóa và dịch vụ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng, chi phí cho việc thực hiện lại và thiệt hại khác do Bên B chịu. Ngoài ra, nếu chậm hoàn thành công trình, Bên B còn chịu phạt vi phạm thời gian chậm tiến độ hợp đồng nêu tại Khoản 1 Điều này.



Điều 13. Giải quyết tranh chấp

1. Hai bên cam kết tôn trọng và thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã ký trong Hợp đồng. Nếu có vướng mắc hai bên sẽ cùng nhau thương thảo, giải quyết các vấn đề trên cơ sở đảm bảo lợi ích của các bên.

2. Trong trường hợp xảy ra tranh chấp hai bên không thỏa thuận được, mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết tại Tòa án cấp có thẩm quyền.

Điều 14. Thanh lý hợp đồng

Sau khi hai bên ký biên bản xác nhận hết hạn bảo hành, hai bên tiến hành ký biên bản thanh lý Hợp đồng theo quy định.

Điều 15. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng được làm thành 6 (sáu) bản bằng tiếng Việt, mỗi bên giữ 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN B

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐẠI DIỆN BÊN A

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Phụ lục hợp đồng số 01. Phạm vi công việc và Biểu giá Hợp đồng

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Mô tả kết cấu/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
I	Cổng ra vào					
1	Làm mới trụ cổng					
1.1	Trụ cổng chính phía đường Phạm Hùng.	md	4,00	<ul style="list-style-type: none"> - Làm mới 01 trụ cổng kích thước 0,5x0,5m, cao so với mặt đất 3,5m, chôn sâu vào bê tông móng 0,5m. - Cấu tạo thân trụ bằng 4 thanh thép hộp, hàn liên kết dạng kết cấu không gian, thanh đứng chính/thanh giằng ngang kích thước 90x90x1,8mm, thanh giằng chéo kích thước 40x40x1,8mm. Móng trụ 810x810x600, bê tông M250. - Sơn chống gỉ và sơn hoàn thiện, tuân thủ theo kết cấu trụ cổng hiện có. 		
1.2	Trụ cổng phụ phía đường Nguyễn Quốc Trị	md	6,00	<ul style="list-style-type: none"> - Làm mới 02 trụ cổng kích thước 0,5x0,5m, cao so với mặt đất 2,5m, chôn sâu vào bê tông móng 0,5m. - Cấu tạo thân trụ bằng 4 thanh thép hộp, hàn liên kết dạng kết cấu không gian, thanh đứng chính/thanh giằng ngang kích thước 90x90x1,8mm, thanh giằng chéo kích thước 40x40x1,8mm. Móng trụ 810x810x600, bê tông M250. - Sơn chống gỉ và sơn hoàn thiện, tuân thủ theo kết cấu trụ cổng hiện có. 		
2	Sửa chữa, gia cố trụ cổng phía đường Phạm Hùng					
	Sửa chữa, gia cố trụ biên giới thiêu công trình thành trụ cổng chính	md	4,50	<ul style="list-style-type: none"> - Gia cố trụ bằng thép L75x75x5mm hàn vào thanh neo D32 đợc khoan cắm sâu 0,5m vào bê tông trụ cổng. - Các thanh giằng ngang L50x50x5mm hàn vào các trụ. - Sơn chống gỉ và sơn hoàn thiện. 		

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Mô tả kết cấu/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
3	Làm mới cánh cửa cổng					
	Làm mới cánh cổng chính phía đường Phạm Hùng	m2	6,00	<ul style="list-style-type: none"> - Làm mới cánh cổng chính bao gồm khung xương và tôn bao che. - Cấu tạo cánh cổng: Khung thép hộp 90x30x1,8mm; thanh giằng 60x30x1,8mm, tôn phẳng bao che dày 1,2mm. - Sơn hoàn thiện, lắp dựng lại bộ cánh cổng, đảm bảo tuân thủ kết cấu cánh cổng hiện có. 		
4	Sửa chữa cánh cửa cổng					
4.1	Cánh cổng chính phía đường Phạm Hùng	m2	18,30	<ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng cánh cổng chính hiện tại để sửa chữa thành cánh cổng chính mới. - Cắt bỏ phần tôn bị gỉ sét cao 1m phần chân cổng, hàn bổ sung thanh đỡ chân cổng; làm mới tôn bao che cao 1m, dày 1,2mm phía trên phần tôn hiện có; hoàn thiện bộ cánh cổng. - Gia công sửa chữa thay mới các thanh khung xương mục hỏng (khung thép hộp 90x30x1,8mm; thanh giằng 60x30x1,8mm). - Sửa chữa cánh, đánh gỉ, sơn hoàn thiện, lắp dựng lại bộ cánh cổng, đảm bảo tuân thủ kết cấu cánh cổng hiện có. 		
4.2	Cánh cổng phụ phía đường Nguyễn Quốc Trị	m2	15,00	<ul style="list-style-type: none"> - Làm lại toàn bộ phần cánh cổng bằng tôn phẳng dày 1,2mm; - Khung thép hộp 90x30x1,8mm; thanh giằng 60x30x1,8mm - Sơn hoàn thiện, lắp dựng lại đảm bảo tuân thủ kết cấu cánh cổng hiện có. 		
II	Hàng rào					
1	Làm mới hàng rào khung thép, bịt tôn múi					

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Mô tả kết cấu/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
	Hàng rào phía đường Phạm Hùng	m2	84,00	<ul style="list-style-type: none"> - Làm mới 28m hàng rào cao 3m bao gồm trụ, khung xương, tôn. - Trụ rào gồm 02 thanh đứng chính bằng thép hộp kích thước 90x90x1,8mm đặt cách nhau 0,5m, hàn liên kết với các thanh giằng chéo, giằng ngang bằng thép hộp kích thước 40x40x1,8mm. - Trụ rào cao 3m so với mặt đất, chôn sâu 0,5m vào móng bê tông kích thước 400x700x600mm, M250, gia cố thép giằng 4 L50x50x5mm, mỗi trụ cách nhau 3m; - Các thanh giằng ngang kích thước 40x40x1,8mm được hàn vào trụ rào, bố trí 04 thanh giằng ngang theo chiều cao của hàng rào, mỗi thanh cách nhau 1m. - Hàng rào được bịt tôn múi dày 0,45mm theo chiều cao trụ rào, tôn được bắt vít vào trụ rào và các thanh giằng ngang. - Kết cấu hàng rào hoàn thiện tuân thủ theo kết cấu hàng rào hiện có. 		
2	Sửa chữa hàng rào, tận dụng vật liệu hiện có để sửa chữa lại trụ, khung xương, thay mới tôn múi dày 0,45mm					
	Hàng rào phía đường Phạm Hùng	m2	87,00	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa lại 29m hàng rào cao 3m. - Tận dụng vật liệu hiện có để sửa chữa lại trụ, khung xương, thay tôn múi mới dày 0,45mm cao 3m, lắp dựng hoàn thiện hàng rào - Vệ sinh, phun sơn phần tôn của biển quảng cáo - Kết cấu hàng rào hoàn thiện tuân thủ theo kết cấu hàng rào hiện có. 		

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Mô tả kết cấu/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
3	Sửa chữa hàng rào, tận dụng sửa chữa/thay mới khung xương, tận dụng lại vật liệu tôn hiện có					
3.1	Hàng rào phía giáp khu đất COMA	m2	182,00	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa lại 140m hàng rào: + Phần trụ, khung xương: Tận dụng lại hoàn toàn trụ, khung xương của hàng rào bị đổ và phần còn lại của hàng rào cũ. + Phần tôn: Tận dụng 30 md tôn được tháo dỡ phía đường Phạm Hùng để làm 60 md; tận dụng tôn phần hàng rào bị đổ, phần hàng rào cũ để làm 80 md còn lại. - Trụ rào cao 1,8m đặt cách mặt đất 0,7m để đảm bảo hàng rào cao 2,5m so với mặt đất, khoảng cách giữa các trụ 2,5m. - Trụ rào/thanh giằng được hàn vào 4 râu thép vuông kích thước 10x10mm, dài 0,1m khoan cấy vào tường BTCT của công trình; - Các thanh giằng ngang được hàn vào trụ rào, bố trí 03 thanh giằng ngang theo chiều cao của hàng rào, mỗi thanh cách nhau 0,6m. - Hàng rào được bịt tôn cao 1,3m so với đỉnh tường bê tông để đảm bảo hàng rào cao 2,5m so với mặt đất, tôn được bắt vít vào trụ rào và các thanh giằng ngang. 		
3.2	Hàng rào phía đường phía đường Nguyễn Quốc Trị	m2	75,00	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa lại 30m hàng rào cao 2,5m: + Tận dụng lại trụ, khung xương của hàng rào bị đổ phía đường Phạm Hùng và phía Coma. + Phần tôn: Tận dụng tôn mái của các lỗ mở. - Trụ rào cao 2,5m, gồm 01 thanh đứng chính và thanh chống chéo hàn liên kết bằng thanh giằng ngang, mỗi trụ cách nhau 2,5m. 		

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Mô tả kết cấu/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
				<ul style="list-style-type: none"> - Các thanh giằng ngang được hàn vào trụ rào, bố trí 03 thanh giằng ngang theo chiều cao của hàng rào, mỗi thanh cách nhau 1,25m. - Gia công, sửa chữa, sử dụng lại tôn múi hiện có để bịt hàng rào, tôn được bắt vít vào trụ rào và các thanh giằng ngang. - Kết cấu hàng rào hoàn thiện tuân thủ theo kết cấu hàng rào hiện có. 		
3.3	Hàng rào phía đường phía tiếp giáp khu đất trước đây của Lilama	m2	72,00	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa lại 36m hàng rào cao 2,0m: + Thay mới các trụ rào bị gi mọt, gãy đổ, hàn lại khung xương. + Kéo lại hàng rào bị đổ, sửa chữa lại tôn bịt. - Trụ rào/thanh giằng trụ bằng thép hộp kích thước 50x50x1,8mm, khoảng cách giữa các trụ 2,5m, trụ cao 1,8m đặt cách mặt đất 0,7m để đảm bảo hàng rào cao 2,5m so với mặt đất; - Trụ rào/thanh giằng được hàn vào 4 râu thép vuông kích thước 10x10mm, dài 0,1m khoan cấy vào tường BTCT của công trình; - Gia công, sửa chữa, sử dụng lại tôn múi hiện có để bịt hàng rào, tôn được bắt vít vào trụ rào và các thanh giằng ngang. 		
III	Bịt lại tôn cho các lỗ mở, tận dụng lại khung xương hiện có					
1	Lỗ mở thang thoát hiểm phía đường Phạm Hùng	m2	9,00	<ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng lại hệ khung xương hiện có của các lỗ mở. Hàn lại kết cấu khung xương đỡ mái tôn. 		
2	Lỗ mở thang thoát hiểm phía đường Nguyễn Quốc Trị	m2	9,00	<ul style="list-style-type: none"> - Bịt lỗ mở bằng tôn múi mới dày 0,45mm, tôn được bắt vít vào hệ khung xương. 		



STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Mô tả kết cấu/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
3	Lỗ mở lấy sáng phòng FM	m2	65,00			
IV	Các công việc khác					
1	Bê tông M300 hoàn thiện mặt bằng công chính	m3	11,20	- Hoàn thiện mặt bằng, đổ bê tông M300 dày 0,2m diện tích mặt bằng công chính mới (8 x 7m).		
2	Di chuyển cột điện chiếu sáng	cái	1,00	- Đổ bê tông M250 móng cột điện, kích thước 0,81x0,81x0,6m. - Đặt 04 bu lông móng M24 dài 0,6m, chôn sâu vào bê tông 0,5m. Các bu lông được hàn liên kết bằng các thanh giằng ngang L 25x25x3mm. - Di chuyển cột điện cao áp chiếu sáng sang vị trí móng bê tông mới.		
3	Sửa lại trụ lắp biển giới thiệu công trình	md	4,50	- Thay mới các thanh khung xương bị gỉ mọt, gãy đổ, đánh gỉ, hàn lại khung xương, liên kết trụ vào móng bê tông. - Sơn chống gỉ và sơn hoàn thiện, tuân thủ theo kết cấu hiện có.		
4	Di chuyển 02 Container 40 feet	ca	1,00	- Vận chuyển 02 container 40 feet và các vật dụng trong container sang vị trí mới. - Sử dụng cầu tự hành 15 tấn để di chuyển.		
5	Chặt cây, vệ sinh mặt bằng, thu gom phế thải vận chuyển ra khỏi công trường	công	60,00	- Chặt bỏ các cây bị gãy đổ do bão, cây dại trên toàn bộ mặt bằng. - Dọn dẹp vệ sinh mặt bằng toàn bộ công trường (bao gồm cả các tầng hầm), thu gom phế thải, vận chuyển ra khỏi công trường.		
V	Tổng cộng: I + II + III + IV					
	Thuế VAT 8%					
VI	Tổng chi phí					

BIỂU CHÀO GIÁ

Nhà cung cấp phải lập biểu chào giá (kể cả thuế VAT) theo mẫu dưới đây:

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Mô tả kết cấu/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
I	Cổng ra vào					
1	Làm mới trụ cổng					
1.1	Trụ cổng chính phía đường Phạm Hùng.	md	4,00	<ul style="list-style-type: none"> - Làm mới 01 trụ cổng kích thước 0,5x0,5m, cao so với mặt đất 3,5m, chôn sâu vào bê tông móng 0,5m. - Cấu tạo thân trụ bằng 4 thanh thép hộp, hàn liên kết dạng kết cấu không gian, thanh đứng chính/thanh giằng ngang kích thước 90x90x1,8mm, thanh giằng chéo kích thước 40x40x1,8mm. Móng trụ 810x810x600, bê tông M250. - Sơn chống gỉ và sơn hoàn thiện, tuân thủ theo kết cấu trụ cổng hiện có. 		
1.2	Trụ cổng phụ phía đường Nguyễn Quốc Trị	md	6,00	<ul style="list-style-type: none"> - Làm mới 02 trụ cổng kích thước 0,5x0,5m, cao so với mặt đất 2,5m, chôn sâu vào bê tông móng 0,5m. - Cấu tạo thân trụ bằng 4 thanh thép hộp, hàn liên kết dạng kết cấu không gian, thanh đứng chính/thanh giằng ngang kích thước 90x90x1,8mm, thanh giằng chéo kích thước 40x40x1,8mm. Móng trụ 810x810x600, bê tông M250. - Sơn chống gỉ và sơn hoàn thiện, tuân thủ theo kết cấu trụ cổng hiện có. 		
2	Sửa chữa, gia cố trụ cổng phía đường Phạm Hùng					



STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Mô tả kết cấu/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
	Sửa chữa, gia cố trụ biển giới thiệu công trình thành trụ công chính	md	4,50	<ul style="list-style-type: none"> - Gia cố trụ bằng thép L75x75x5mm hàn vào thanh neo D32 được khoan cắm sâu 0,5m vào bê tông trụ công. - Các thanh giằng ngang L50x50x5mm hàn vào các trụ. - Sơn chống gỉ và sơn hoàn thiện. 		
3	Làm mới cánh cửa công					
	Làm mới cánh công chính phía đường Phạm Hùng	m2	6,00	<ul style="list-style-type: none"> - Làm mới cánh công chính bao gồm khung xương và tôn bao che. - Cấu tạo cánh công: Khung thép hộp 90x30x1,8mm; thanh giằng 60x30x1,8mm, tôn phẳng bao che dày 1,2mm. - Sơn hoàn thiện, lắp dựng lại bộ cánh công, đảm bảo tuân thủ kết cấu cánh công hiện có. 		
4	Sửa chữa cánh cửa công					
4.1	Cánh công chính phía đường Phạm Hùng	m2	18,30	<ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng cánh công chính hiện tại để sửa chữa thành cánh công chính mới. - Cắt bỏ phần tôn bị gỉ sét cao 1m phần chân công, hàn bổ sung thanh đỡ chân công; làm mới tôn bao che cao 1m, dày 1,2mm phía trên phần tôn hiện có; hoàn thiện bộ cánh công. - Gia công sửa chữa thay mới các thanh khung xương mục hỏng (khung thép hộp 90x30x1,8mm; thanh giằng 60x30x1,8mm). - Sửa chữa cánh, đánh gỉ, sơn hoàn thiện, lắp dựng lại bộ cánh công, đảm bảo tuân thủ kết cấu cánh công hiện có. 		
4.2	Cánh công phụ phía đường Nguyễn Quốc Trị	m2	15,00	<ul style="list-style-type: none"> - Làm lại toàn bộ phần cánh công bằng tôn phẳng dày 1,2mm; - Khung thép hộp 90x30x1,8mm; thanh giằng 60x30x1,8mm - Sơn hoàn thiện, lắp dựng lại 		

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Mô tả kết cấu/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
				đảm bảo tuân thủ kết cấu cánh công hiện có.		
II	Hàng rào					
1	Làm mới hàng rào khung thép, bịt tôn múi					
	Hàng rào phía đường Phạm Hùng	m2	84,00	<ul style="list-style-type: none"> - Làm mới 28m hàng rào cao 3m bao gồm trụ, khung xương, tôn. - Trụ rào gồm 02 thanh đứng chính bằng thép hộp kích thước 90x90x1,8mm đặt cách nhau 0,5m, hàn liên kết với các thanh giằng chéo, giằng ngang bằng thép hộp kích thước 40x40x1,8mm. - Trụ rào cao 3m so với mặt đất, chôn sâu 0,5m vào móng bê tông kích thước 400x700x600mm, M250, gia cố thép giằng 4 L50x50x5mm, mỗi trụ cách nhau 3m; - Các thanh giằng ngang kích thước 40x40x1,8mm được hàn vào trụ rào, bố trí 04 thanh giằng ngang theo chiều cao của hàng rào, mỗi thanh cách nhau 1m. - Hàng rào được bịt tôn múi dày 0,45mm theo chiều cao trụ rào, tôn được bắt vít vào trụ rào và các thanh giằng ngang. - Kết cấu hàng rào hoàn thiện tuân thủ theo kết cấu hàng rào hiện có. 		
2	Sửa chữa hàng rào, tận dụng vật liệu hiện có để sửa chữa lại trụ, khung xương, thay mới tôn múi dày 0,45mm					
	Hàng rào phía đường Phạm Hùng	m2	87,00	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa lại 29m hàng rào cao 3m. - Tận dụng vật liệu hiện có để sửa chữa lại trụ, khung xương, thay tôn múi mới dày 0,45mm cao 3m, lắp dựng hoàn thiện 		

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Mô tả kết cấu/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
				<p>hàng rào</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh, phun sơn phần tôn của biển quảng cáo - Kết cấu hàng rào hoàn thiện tuân thủ theo kết cấu hàng rào hiện có. 		
3	Sửa chữa hàng rào, tận dụng sửa chữa/thay mới khung xương, tận dụng lại vật liệu tôn hiện có					
3.1	Hàng rào phía giáp khu đất COMA	m2	182,00	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa lại 140m hàng rào: + Phần trụ, khung xương: Tận dụng lại hoàn toàn trụ, khung xương của hàng rào bị đổ và phần còn lại của hàng rào cũ. + Phần tôn: Tận dụng 30 md tôn được tháo dỡ phía đường Phạm Hùng để làm 60 md; tận dụng tôn phần hàng rào bị đổ, phần hàng rào cũ để làm 80 md còn lại. - Trụ rào cao 1,8m đặt cách mặt đất 0,7m để đảm bảo hàng rào cao 2,5m so với mặt đất, khoảng cách giữa các trụ 2,5m. - Trụ rào/thanh giằng được hàn vào 4 râu thép vuông kích thước 10x10mm, dài 0,1m khoan cấy vào tường BTCT của công trình; - Các thanh giằng ngang được hàn vào trụ rào, bố trí 03 thanh giằng ngang theo chiều cao của hàng rào, mỗi thanh cách nhau 0,6m. - Hàng rào được bịt tôn cao 1,3m so với đỉnh tường bê tông để đảm bảo hàng rào cao 2,5m so với mặt đất, tôn được bắt vít vào trụ rào và các thanh giằng ngang. 		

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Mô tả kết cấu/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
3.2	Hàng rào phía đường phía đường Nguyễn Quốc Trị	m2	75,00	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa lại 30m hàng rào cao 2,5m: + Tận dụng lại trụ, khung xương của hàng rào bị đổ phía đường Phạm Hùng và phía Coma. + Phần tôn: Tận dụng tôn mái của các lỗ mở. - Trụ rào cao 2,5m, gồm 01 thanh đứng chính và thanh chống chéo hàn liên kết bằng thanh giằng ngang, mỗi trụ cách nhau 2,5m. - Các thanh giằng ngang được hàn vào trụ rào, bố trí 03 thanh giằng ngang theo chiều cao của hàng rào, mỗi thanh cách nhau 1,25m. - Gia công, sửa chữa, sử dụng lại tôn mái hiện có để bịt hàng rào, tôn được bắt vít vào trụ rào và các thanh giằng ngang. - Kết cấu hàng rào hoàn thiện tuân thủ theo kết cấu hàng rào hiện có. 		
3.3	Hàng rào phía đường phía tiếp giáp khu đất trước đây của Lilama	m2	72,00	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa lại 36m hàng rào cao 2,0m: + Thay mới các trụ rào bị gỉ mọt, gãy đổ, hàn lại khung xương. + Kéo lại hàng rào bị đổ, sửa chữa lại tôn bịt. - Trụ rào/thanh giằng trụ bằng thép hộp kích thước 50x50x1,8mm, khoảng cách giữa các trụ 2,5m, trụ cao 1,8m đặt cách mặt đất 0,7m để đảm bảo hàng rào cao 2,5m so với mặt đất; - Trụ rào/thanh giằng được hàn vào 4 râu thép vuông kích thước 10x10mm, dài 0,1m khoan cấy vào tường BTCT của công trình; - Gia công, sửa chữa, sử dụng lại tôn mái hiện có để bịt hàng 		

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Mô tả kết cấu/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
				rào, tôn được bắt vít vào trụ rào và các thanh giằng ngang.		
III Bịt lại tôn cho các lỗ mở, tận dụng lại khung xương hiện có						
1	Lỗ mở thang thoát hiểm phía đường Phạm Hùng	m2	9,00	- Tận dụng lại hệ khung xương hiện có của các lỗ mở. Hàn lại kết cấu khung xương đỡ mái tôn.		
2	Lỗ mở thang thoát hiểm phía đường Nguyễn Quốc Trị	m2	9,00	- Bịt lỗ mở bằng tôn múi mới dày 0,45mm, tôn được bắt vít vào hệ khung xương.		
3	Lỗ mở lấy sáng phòng FM	m2	65,00			
IV Các công việc khác						
1	Bê tông M300 hoàn thiện mặt bằng công chính	m3	11,20	- Hoàn thiện mặt bằng, đổ bê tông M300 dày 0,2m diện tích mặt bằng công chính mới (8 x 7m).		
2	Di chuyển cột điện chiếu sáng	cái	1,00	- Đổ bê tông M250 móng cột điện, kích thước 0,81x0,81x0,6m. - Đặt 04 bu lông móng M24 dài 0,6m, chôn sâu vào bê tông 0,5m. Các bu lông được hàn liên kết bằng các thanh giằng ngang L 25x25x3mm. - Di chuyển cột điện cao áp chiếu sáng sang vị trí móng bê tông mới.		
3	Sửa lại trụ lắp biển giới thiệu công trình	md	4,50	- Thay mới các thanh khung xương bị gỉ mọt, gãy đổ, đánh gỉ, hàn lại khung xương, liên kết trụ vào móng bê tông. - Sơn chống gỉ và sơn hoàn thiện, tuân thủ theo kết cấu hiện có.		
4	Di chuyển 02 Container 40 feet	ca	1,00	- Vận chuyển 02 container 40 feet và các vật dụng trong container sang vị trí mới. - Sử dụng cầu tự hành 15 tấn để di chuyển.		

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Mô tả kết cấu/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
5	Chặt cây, vệ sinh mặt bằng, thu gom phế thải vận chuyển ra khỏi công trường	công	60,00	- Chặt bỏ các cây bị gãy đổ do bão, cây đại trên toàn bộ mặt bằng. - Dọn dẹp vệ sinh mặt bằng toàn bộ công trường (bao gồm cả các tầng hầm), thu gom phế thải, vận chuyển ra khỏi công trường.		
V	Tổng cộng: I + II + II + IV					
	Thuế VAT 8%					
VI	Tổng giá chào					